

Số: 655/CTHD-KT
V/v: Giải trình kết quả kinh
doanh 6 tháng đầu năm 2021

Hà Nội, ngày 27 tháng 08 năm 2021

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao Dịch Chứng khoán T.P Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô (viết tắt là “Công ty”) xin giải trình biến động kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 đã kiểm toán so với cùng kỳ năm trước và kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 trước và sau kiểm toán như sau:

1. So sánh kết quả kinh doanh đã kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021 và 6 tháng năm 2020

a. Báo cáo Tài chính hợp nhất

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021	Số kiểm toán 6 tháng đầu năm 2020	Tỷ lệ thay đổi
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	1.836.556.105.998	3.026.205.624.028	-39%
Lợi nhuận sau thuế	480.832.951.953	774.943.028.289	-38%

Doanh thu hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 giảm 39% so với năm 2020 chủ yếu từ giảm doanh thu mảng Bất động sản và xây lắp trong khi các lĩnh vực khác vẫn duy trì ổn định. Do đó, lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 cũng giảm 38% so với năm 2020.

b. Báo cáo Tài chính riêng

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021	Số kiểm toán 6 tháng đầu năm 2020	Tỷ lệ thay đổi
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	939.975.341.130	902.898.958.245	4%
Chi phí bán hàng	90.377.288.811	1.166.128.635	7650%
Lợi nhuận sau thuế	446.598.471.265	588.017.340.231	-24%

Chi phí bán hàng Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2021 tăng mạnh trong khi doanh thu vẫn duy trì ổn định. Do đó, lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 cũng giảm 24% so với năm 2020.

2. So sánh số liệu BCTC sau kiểm toán và trước kiểm toán:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số trước kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021	Số kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021	Tỷ lệ thay đổi
I. Báo cáo Tài chính hợp nhất			
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	1.881.791.198.400	1.836.556.105.998	-2,40%
Lợi nhuận sau thuế	502.171.037.489	480.832.951.953	-4%
I. Báo cáo Tài chính riêng			
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	973.975.341.130	939.975.341.130	-3%
Lợi nhuận sau thuế	499.049.910.128	446.598.471.265	-11%

Lợi nhuận sau kiểm toán giảm 52 tỷ (11%) do Công ty thay đổi kỳ nhận cổ tức từ Công ty con sang quý sau.

Trên đây là báo cáo giải trình của Công ty chúng tôi về biến động kết quả sản xuất kinh doanh trong Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2021.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KT.

K.T. TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trọng Minh